

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN TƯ DUY LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

✍ ThS. Đặng Trường Xuân

Học viện Chính trị Khu vực I

Giang Thị Huyền

Học viện Chính trị Khu vực I

● **TÓM TẮT:** Trong quá trình lãnh đạo cách mạng và đặc biệt là thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng nhận thức sâu sắc vai trò then chốt của văn hóa và con người đối với sự phát triển bền vững đất nước. Đảng đã từng bước xác lập quan điểm coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội. Các nghị quyết quan trọng như Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII (1998) và Hội nghị Trung ương 9 khóa XI (2014) đã đánh dấu bước phát triển tư duy lý luận, xác định con người là trung tâm, chủ thể của quá trình phát triển. Đến Đại hội XIII, Đảng khẳng định rõ nhiệm vụ xây dựng hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học, làm nền tảng cho sự phát triển hài hòa, bền vững đất nước.

● **Từ khóa:** phát triển, tư duy lý luận, Đảng Cộng sản Việt Nam, văn hóa, đổi mới.

● **ABSTRACT:** During the process of leading the revolution and especially during the renovation period, the Communist Party of Vietnam has increasingly recognized the key role of culture and people in the sustainable development of the country. The Party has gradually established the viewpoint that culture is the spiritual foundation of society, both the goal and the driving force for socio-economic development. Important resolutions such as the 5th Central Conference, Session VIII (1998) and the 9th Central Conference, Session XI (2014) have marked the development of theoretical thinking, identifying people as the center and subject of the development process. At the 13th National Congress, the Party clearly affirmed the task of building a system of Vietnamese cultural values and people, imbued with the spirit of nationalism, humanity, democracy and science, as the foundation for the harmonious and sustainable development of the country.

● **Keywords:** development, theoretical thinking, Communist Party of Vietnam, culture, renovation.

Ngày nhận bài: 16/10/2024 - Ngày bình duyệt: 15/11/2024 - Ngày duyệt đăng: 26/11/2024

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta rất quan tâm lãnh đạo lĩnh vực văn hóa, coi văn hóa là một bộ phận quan trọng của sự nghiệp cách mạng. Trong thời kỳ đổi mới, tư duy lý luận của Đảng về văn hóa, con người ngày càng được nhận thức một cách đầy đủ và sâu sắc hơn. Nhất là nhận thức về vị trí, vai trò của văn hóa, con người Việt Nam đối với sự phát triển bền vững đất nước.

Năm 1986, Việt Nam tiến hành công cuộc đổi mới. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI đã nêu lên phương hướng, mục tiêu chủ yếu cho giai đoạn 1986 - 1990, trong đó thể hiện các quan điểm của Đảng về chuyển hướng cơ cấu kinh tế và điều chỉnh lớn cơ cấu đầu tư, về cải tạo xã hội chủ nghĩa và đổi mới cơ chế quản lý phù hợp với đặc điểm nước ta trong chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, trong các văn kiện Đại hội VI, vấn đề văn hóa chưa được nhận thức một cách đầy đủ và quan tâm đúng mức. Văn hóa thường được gắn với văn học và nghệ thuật. Năm 1991, sau 5 năm tiến hành công cuộc đổi mới, lần đầu tiên cụm từ “có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” được nhắc đến trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và trở thành một trong 6 đặc trưng⁽¹⁾ cơ bản của xã hội xã hội chủ nghĩa mà chúng ta xây dựng. Để thực hiện được mục tiêu đó, “Cương lĩnh” xác định bảy phương hướng cơ bản, một trong các phương hướng đó là “tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực tư tưởng và văn hóa, làm cho thế giới quan Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vị trí chỉ đạo trong đời sống tinh thần xã hội. Kế thừa và phát huy những truyền thống tốt đẹp của tất cả các dân tộc trong nước, tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng một xã hội dân chủ, văn minh vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực và thẩm mỹ ngày càng cao. Chống tư tưởng,

văn hóa phản tiến bộ, trái với những truyền thống tốt đẹp của dân tộc và những giá trị cao quý của loài người, trái với phương hướng đi lên chủ nghĩa xã hội”⁽²⁾. Đại hội VII tiếp tục chủ trương đổi mới các lĩnh vực của đời sống xã hội và khẳng định quyết tâm đưa đất nước đi vào thế ổn định và phát triển. Như vậy, có thể thấy, hai kỳ Đại hội trên ưu tiên tập trung vào xác định đường lối phát triển kinh tế và ổn định xã hội sau một thời gian khủng hoảng và sau những biến động phức tạp của tình hình chính trị quốc tế. Văn hóa và các lĩnh vực của văn hóa mặc dù được quan tâm nhưng chưa được xem là vấn đề trọng tâm. Tuy nhiên, những quan điểm chỉ đạo trong Cương lĩnh và văn kiện Đại hội VII về văn hóa chính là cơ sở cho sự ra đời của Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm, BCH Trung ương khóa VIII về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” - một nghị quyết mang tầm chiến lược về văn hóa, được coi là “cương lĩnh” xây dựng và phát triển văn hóa trong thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm, BCH Trung ương VIII đã thể hiện rõ sự đổi mới một cách toàn diện và sâu sắc trong tư duy lý luận về văn hóa của Đảng. Trên cơ sở đánh giá thực trạng nền văn hóa nước nhà và những yêu cầu đặt ra trong xây dựng và phát triển nền văn hóa dân tộc trong thời kỳ đổi mới, Nghị quyết đã đề cập một cách hệ thống 5 quan điểm chỉ đạo, 10 nhiệm vụ và 4 hệ thống giải pháp nhằm xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam trở thành nền văn hóa “tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Trong đó, nổi bật là quan điểm khẳng định vị trí, vai trò của văn hóa đối với phát triển kinh tế - xã hội: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội”⁽³⁾. Như vậy, văn hóa không còn là lĩnh vực “ăn theo kinh tế” hay phụ thuộc một chiều vào kinh tế mà nó có thể và phải trở thành động

lực mạnh mẽ thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Cũng trong nghị quyết này, vấn đề giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trở thành một trong những nội dung cốt lõi. Trong bối cảnh cả nước đang tiến hành sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, Nghị quyết đã đề cập đúng và trúng những vấn đề lý luận cơ bản về văn hóa, về văn hóa và phát triển, về văn hóa Việt Nam; xác định được những định hướng cơ bản có tính chiến lược, đồng thời xác định được những nhiệm vụ trọng tâm cần giải quyết trước những vấn đề cấp bách đang đặt ra trên lĩnh vực văn hóa. Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII thể hiện rõ bản lĩnh và sự nhạy cảm văn hóa của Đảng trước những vấn đề mới nảy sinh về văn hóa trong Đảng và trong đời sống xã hội. Nghị quyết đã bổ sung, phát triển, làm sâu sắc, phong phú hơn kho tàng lý luận văn hóa, đường lối văn hóa của Đảng và mở đường cho thực tiễn xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam thu được những thành tựu to lớn trong hơn hai thập niên qua.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX tiếp tục khẳng định “Xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Mọi hoạt động văn hoá nhằm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo, có ý thức cộng đồng, lòng nhân ái, khoan dung, tôn trọng nghĩa tình, lối sống có văn hoá, quan hệ hài hoà trong gia đình, cộng đồng và xã hội”⁽⁴⁾. Bước phát triển trong quan điểm của Đảng về văn hóa thời kỳ này là nhấn mạnh mục tiêu hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Theo đó, Đại hội IX đã xác định nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Để đạt được mục tiêu đề ra, các chương trình hành động cũng phải được triển khai đồng bộ: “Mở rộng và nâng cao

hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Xây dựng nếp sống văn minh và gia đình văn hóa”, phong trào “Người tốt, việc tốt”, làm cho văn hóa thấm sâu vào từng khu dân cư, từng gia đình, từng người...”.

Sơ kết 5 năm triển khai thực hiện nghị quyết Trung ương năm khóa VIII, Tại Hội nghị lần thứ mười, BCH Trung ương khóa IX (2004), Đảng ta tiếp tục bổ sung những điểm mới trong chỉ đạo xây dựng và phát triển văn hóa, trong đó nhấn mạnh sự gắn kết và đồng bộ của cả 3 lĩnh vực: chính trị - kinh tế - văn hóa “Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng là then chốt và không ngừng nâng cao văn hóa – nền tảng tinh thần của xã hội”⁽⁵⁾. Đảm bảo sự gắn kết trên chính là đảm bảo sự phát triển hài hòa và bền vững của đất nước. Có thể nói đây tiếp tục là một bước đột phá trong đổi mới tư duy lý luận của Đảng nói chung (Đưa vấn đề xây dựng, chỉnh đốn Đảng vào trở thành một trong 3 mục tiêu của phát triển bền vững), đồng thời là đột phá trong tư duy lý luận về vị trí, vai trò của văn hóa đối với sự phát triển bền vững đất nước (đặt văn hóa trong mối quan hệ biện chứng, hai chiều với kinh tế và chính trị, chứ không chỉ một chiều kinh tế cho văn hóa; chính trị “dẫn dắt” văn hóa).

Đến Đại hội X, với quan điểm văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, những yêu cầu: “Tiếp tục phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, gắn kết chặt chẽ và đồng bộ hơn với phát triển kinh tế - xã hội, làm cho văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội” và “Xây dựng và hoàn thiện giá trị, nhân cách con người Việt Nam, bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế. Bồi dưỡng các giá trị văn hóa trong thanh niên, học sinh, sinh viên, đặc biệt là lý tưởng sống, lối sống, năng lực trí tuệ, đạo đức và

bản lĩnh văn hóa con người Việt Nam” được khẳng định lại, tiếp nối quan điểm về văn hóa từ kỳ Đại hội trước. Đại hội lần này cũng đề ra yêu cầu đa dạng hóa các hình thức hoạt động của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng và nâng cấp đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống nhà văn hóa, bảo tàng, nhà truyền thống...

Sau 20 năm thực hiện Cương lĩnh 1991, qua đúc kết của các Đại hội IX, X, tại Đại hội XI, Đảng ta thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011). Cương lĩnh đã có sự tổng kết và nâng cao lý luận về văn hóa. Trên cơ sở tiếp tục khẳng định nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, Cương lĩnh lần đầu tiên đề cập tới và nhấn mạnh “nền văn hóa thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ; làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển... Xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực và thẩm mỹ ngày càng cao”⁽⁶⁾.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI cũng khẳng định phương hướng “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ; làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển...” và coi “Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích của dân tộc, đất nước và quyền làm chủ của

nhân dân...”. Cùng với đó, Đại hội cũng đề ra mục tiêu cho giai đoạn tiếp theo là “Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, con người phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo, ý thức công dân, tuân thủ pháp luật”

Năm 2014, sau 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII “về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” cũng là lúc chuẩn bị tiến hành tổng kết 30 năm đổi mới và tiến tới Đại hội XII của Đảng, Trong bối cảnh sự tác động của tình hình thế giới và thực tiễn yêu cầu của công cuộc đổi mới đặt ra cho nhiệm vụ xây dựng văn hóa và con người, Hội nghị Trung ương 9 khóa XI (6/2014) ra Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” và trình bày Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng.

Kế thừa những thành tựu lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, của Chủ tịch Hồ Chí Minh về con người và xây dựng con người: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa”. Xem con người vừa là mục tiêu vừa là động lực của cách mạng, của sự phát triển xã hội. Xây dựng con người là phải chú ý đến tất cả các mặt trong đời sống, từ vật chất đến tinh thần. Người dân phải được ăn no, mặc ấm, được học hành; được hưởng quyền tự do, hạnh phúc và được phát triển toàn diện. Những quan điểm đó luôn luôn được Đảng ta vận dụng sáng tạo vào quá trình xây dựng, phát triển con người trong thời kỳ đổi mới và nhất là trong Nghị quyết Trung ương chín khóa XI (2014)

Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam xác định mục tiêu cụ thể: chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần

yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách; tạo chuyển biến về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật, mọi người Việt Nam đều hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc... Có giải pháp khắc phục những mặt hạn chế của con người Việt Nam. Về định hướng giá trị con người Việt Nam hiện nay, Nghị quyết nêu rõ phẩm chất: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo.

Báo cáo chính trị trình Đại hội XII của Đảng nhấn mạnh: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện: Hoàn thiện các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người Việt Nam, tạo môi trường và điều kiện để phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật. Đúc kết và xây dựng hệ giá trị chuẩn của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế...”.

Như vậy, tư tưởng về xây dựng con người Việt Nam của Đảng và Nhà nước ta được thể hiện ở một số nội dung sau: con người vừa là chủ thể vừa là mục tiêu, động lực của quá trình phát triển. Vì vậy, xây dựng con người là một nội dung quan trọng của sự nghiệp cách mạng với mục tiêu: xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện trên cơ sở kế thừa, phát huy những giá trị truyền thống, bồi đắp củng cố những giá trị mới; khắc phục những hạn chế của con người Việt Nam truyền thống, đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với từng giai đoạn phát triển đất nước; xây dựng con người Việt Nam là một quá trình gắn bó chặt chẽ với các quá trình phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe và bảo vệ môi trường, thực hiện an sinh xã hội...

Sau 30 năm đổi mới, chúng ta gắn văn hóa với con người, phát triển văn hóa và xây dựng con người. Theo cách hiểu thông thường, nói đến văn hóa là nói đến con

người, và như vậy chỉ cần nói “chăm lo phát triển văn hóa” là có cả nội hàm chăm lo phát triển con người. Tuy nhiên, cách trình bày tại Văn kiện Đại hội XII là để nhấn mạnh vai trò, vị trí, sứ mệnh, quyền và trách nhiệm của con người. Gắn con người với văn hóa là nhằm làm rõ xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, hoàn thiện các chuẩn mực giá trị của con người Việt Nam và văn hóa Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Điểm nhấn trong sự phát triển tư duy lý luận về văn hóa sau 30 năm đổi mới là nhận thức về mục tiêu phát triển văn hóa và xây dựng con người. Ở các kỳ đại hội trước, Đảng ta nêu “xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện”, lần này nhấn mạnh “phát triển toàn diện”, bổ sung thêm “hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học”. Điều này đã thể hiện rõ tinh thần hội nhập trong một thế giới toàn cầu hóa. Bởi vì Chân - Thiện - Mỹ, Nhân văn - Dân chủ và Khoa học là những giá trị mang tính phổ quát toàn nhân loại. Trong bối cảnh thế giới ngày nay đã và đang hướng đến việc thúc đẩy các nền văn hóa xích lại gần nhau và sự tôn trọng lẫn nhau giữa các nền văn hóa, xóa bỏ những rào cản giữa các nền văn hóa khác nhau thì tinh thần trao đổi và đối thoại giữa các nền văn hóa chính là công cụ hữu hiệu nhất để xây dựng hòa bình, một giá trị đẹp đẽ của nền văn hóa nhân loại.

Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng còn nhấn mạnh cụm từ “thấm nhuần tinh thần dân tộc” và xem đây là mục tiêu hàng đầu khi nói tới xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Bởi, khi nói “xây dựng nền văn hóa Việt Nam thấm nhuần tinh thần dân tộc” có nghĩa là nền văn hóa đã được nâng lên ở một trình độ mới, một chất lượng mới, không chỉ có “bản sắc dân tộc” mà còn ở mọi phương

diện: tình cảm, tâm lý, luân lý dân tộc, những hoạt động thuộc về đời sống nội tâm của con người, của dân tộc. Một nền văn hóa và con người Việt Nam “thấm nhuần tinh thần dân tộc” nghĩa là trong đó bao hàm cả tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và CNXH, ý chí vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu. Thấm nhuần tinh thần dân tộc là thể hiện trách nhiệm và nghĩa vụ công dân đối với bản thân, gia đình, cộng đồng, xã hội, dân tộc và đất nước. Một tinh thần dân tộc chân chính hiểu như vậy là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng là cột mốc đánh dấu 35 năm đổi mới (1986-2021) và 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991-2021). Đại hội XIII đã đưa ra một hệ thống quan điểm đột phá, đúng đắn liên quan đến các vấn đề hệ trọng nhất của quốc gia dân tộc trong thời kỳ mới, trong đó đặc biệt là cách tiếp cận về văn hóa và khẳng định vị trí, vai trò của văn hóa đối với sự phát triển bền vững đất nước trong giai đoạn mới. Đầu tiên, Văn kiện Đại hội XIII xác định tiêu đề: “Xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam”. Bởi vì, thực chất nói đến văn hóa là nói đến giá trị, toàn bộ giá trị vật chất, tinh thần do con người sáng tạo ra đều bao hàm trong khái niệm văn hóa. Do đó, xây dựng, phát triển văn hóa về bản chất là xây dựng, phát huy các giá trị do con người sáng tạo ra, gọi là giá trị văn hóa. Và suy đến cùng thì giá trị văn hóa chính là tổng hòa các giá trị con người. Đó chính là sáng tạo và nhân văn theo tiêu chí Chân - Thiện - Mỹ. Mặt khác, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về xây dựng phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu

phát triển bền vững đất nước, mặc dù đã đạt được những kết quả quan trọng nhưng “Việc xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế chưa đạt mục tiêu đề ra”⁽⁷⁾. Đặc biệt là các giá trị về đạo đức, lối sống có mặt xuống cấp đáng lo ngại. Cho nên, xác định tiêu đề “Xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam” là hoàn toàn khoa học, đầy đủ, chính xác và phù hợp. Cũng trong văn kiện XIII, lần đầu tiên, Đảng ta nêu lên thuật ngữ “hệ giá trị quốc gia” trong văn kiện của Đảng và đặt ra nhiệm vụ tập trung hoàn thiện và triển khai xây dựng một hệ thống chuẩn mực giá trị văn hóa của quốc gia - dân tộc Việt Nam thời kỳ mới. Đó là yêu cầu khách quan và hết sức cần thiết, đặc biệt là trong thời kỳ đổi mới, phát triển và xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay. Hệ thống chuẩn mực giá trị văn hóa của quốc gia - dân tộc Việt Nam thời kỳ mới sẽ là sự hòa quyện hữu cơ giữa giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam trải qua hàng nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước với sự tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, thể hiện rõ bản sắc, ý chí, khát vọng phát triển của dân tộc Việt Nam hướng đến mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Hệ chuẩn mực giá trị này sẽ là cơ sở định hướng sự phát triển của đất nước trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội một cách bền vững, đồng thời định hướng nhân cách con người Việt Nam hiện nay. Ngoài ra, những vấn đề “Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý” mà vấn đề cốt lõi nhất là xây dựng văn hóa lãnh đạo của Đảng, văn hóa công vụ trong các cơ quan nhà nước cùng với việc tiếp tục coi trọng xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ văn hóa và xây dựng môi trường văn hóa, đạo đức xã hội lành mạnh, không ngừng cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân cũng là những nội

dùng được quan tâm chỉ đạo cũng thể hiện cách tiếp cận đúng đắn và nhận thức sâu sắc trong tư duy lý luận của Đảng chỉ đạo sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Như vậy, mặc dù luôn quan tâm chỉ đạo lĩnh vực văn hóa nhưng ở giai đoạn đầu tiên của thời kỳ đổi mới, do đặt trọng tâm chú ý vào việc phát triển đất nước theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và việc cải tạo, xây dựng, phát triển nền văn hóa dân tộc cũng chủ yếu là để phục vụ mục tiêu đó. Tuy nhiên, quá trình phát triển đất nước luôn đặt ra những yêu cầu mới cần phải

huy nhân tố văn hóa và con người. Vì vậy, quan điểm của Đảng về văn hóa sau này đã có những vận động rất quan trọng. Mà dấu mốc trong sự phát triển nhận thức của Đảng được thể hiện rõ nhất qua nội dung của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII (1998) và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI. Văn hóa dần được coi là lĩnh vực then chốt bên cạnh kinh tế, trong đó con người được nhìn nhận là trung tâm trong chiến lược phát triển bền vững. Việc nhấn mạnh đến con người trong nhận thức này của Đảng phù hợp với quan điểm tiến bộ về văn hóa trên thế giới hiện nay./.

(1) Bao gồm: i) Do nhân dân lao động là chủ. ii) Có một nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất chủ yếu. iv) Có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. v) Con người được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột, bất công, làm theo năng lực, hưởng theo lao động, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện cá nhân. vi) Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân tất cả nước trên thế giới

(2) *Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ đi lên xây dựng CNXH*, Nxb. CTQG, H.1991, tr.10

(3) Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5, BCH TƯ khóa VIII về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt*

Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, Nxb. CTQG, Hà Nội, tr.58

(4) Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. CTQG, Hà Nội, tr.78

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam (2004), *Kết luận Hội nghị lần thứ mười, BCH Trung ương khóa IX*

(6) *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong TKQĐ lên CNXH* (Bổ sung, phát triển, 2011), Nxb. CTQG, H.2011, tr.20

(7) Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, *Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI”*